



Dapharco - Sứ mệnh bền vững!

Số: 310.../ TTHĐQT-CT

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 05 năm 2019

TỜ TRÌNH
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
V/v: Kết quả hoạt động SXKD 2018 và Kế hoạch SXKD 2019

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông
 Công ty cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco) và các quy định Pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị (HĐQT) trân trọng báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 gồm các phần sau:

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và kết quả hoạt động 2018
2. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018
3. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018
4. Kế hoạch SXKD năm 2019
5. Thù lao HĐQT 2019 và Phương án khen thưởng ban lãnh đạo, quản lý Công ty năm 2019
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
7. Chuyển sàn giao dịch

Cụ thể:

Phần I: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và kết quả hoạt động năm 2018

A. Báo cáo tài chính tóm tắt – Đã kiểm toán

- Tài sản

(ĐV tính: Đồng)

TT	TÀI SẢN	01/01/2018	31/12/2018
I	Tài sản ngắn hạn	830.424.841.283	839.314.958.426
1	Tiền và các khoản tương đương	78.720.271.998	38.576.577.858
2	Phải thu ngắn hạn	669.400.640.134	713.849.289.146
3	Hàng tồn kho	81.554.285.222	85.809.848.955



1 ✓

4	Tài sản ngắn hạn khác	759.643.929	1.079.212.467
II	Tài sản dài hạn	36.223.649.036	37.409.821.415
1	Phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	34.271.940.389	34.591.231.664
	- Tài sản cố định hữu hình	12.181.579.608	11.411.791.546
	- Tài sản cố định vô hình	22.090.360.781	23.179.440.118
3	Tài sản dở dang dài hạn	231.820.000	355.365.454
4	Đầu tư tài chính dài hạn	1.300.000.000	1.300.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	419.888.648	1.163.224.297
	CỘNG TÀI SẢN	866.658.490.319	876.724.779.841

- Nguồn vốn

(ĐV tính : Đồng)

TT	NGUỒN VỐN	01/01/2018	31/12/2018
I	Nợ phải trả	722.398.716.352	717.478.248.052
1	Nợ phải trả ngắn hạn	722.398.716.352	717.478.248.052
2	Nợ phải trả dài hạn	0	0
II	Vốn chủ sở hữu	144.259.773.967	159.246.531.789
1	Vốn chủ sở hữu	144.259.773.967	159.246.531.789
	- Vốn góp chủ sở hữu	87.938.960.000	101.126.620.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	14.268.238.634	14.268.238.634
	- Vốn khác chủ sở hữu	2.334.190.178	2.334.190.178
	- Quỹ đầu tư phát triển	22.060.127.387	25.644.628.267
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.658.257.768	15.872.854.710
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
	CỘNG NGUỒN VỐN	966.658.490.319	876.724.779.841

- Kết quả SXKD 2018

(ĐV tính : Tỷ đồng)

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2017	NĂM 2018		TH2018/TH 2017 (% tăng giảm)	TH2018/KH 2018 (% đạt được)
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
Tổng doanh thu	1.806,28	1.850,00	1.595,26	-11,68%	86,28%
LN trước thuế	22,41	23,00	20,23	-9,72%	87,96%
LN sau thuế	17,66	18,40	15,87	-10,14%	86,25%

LN sau thuế	17,66	18,40	15,87	-10,14%	86,25%
Lãi cơ bản trên CP (đồng)	1.824	1.820	1.569	-13,79%	86,21%

Ghi chú : - Số lượng CP 2017 : 8.792.896 cp
 - Số lượng CP 2018 : 10.112.662 cp

Phần II. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018

Số TT	NỘI DUNG	PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI 2018	
		Theo NQ 2018	Dự kiến thực hiện
1	Vốn Điều lệ (chi cổ tức)	101.129.390.000	101.126.620.000
3	Lợi nhuận sau thuế	18.400.000.000	15.868.100.710
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		15.872.854.710
4	Tỉ lệ Trả cổ tức (%)	12%	15%
	Giá trị	12.135.526.800	15.168.993.000
	Hình thức chi trả		Cổ phiếu
5	Trích quỹ KTPL	920.000.000	0
6	Trích quỹ ĐTPT (3-4-5)	5.344.473.200	0
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại		703.861.710

Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tăng từ 12% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 lên 15% và sẽ được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 hôm nay.

Lý do điều chỉnh: tăng vốn điều lệ của Công ty đáp ứng điều kiện niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán HOSE/HNX.

Chi tiết phương án tăng vốn: Tại tờ trình phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.

Phần III. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tổng số tiền chi trả là: 1.164.951.266 đồng (5,77% lợi nhuận trước thuế). Đã hạch toán vào chi phí Công ty.

Phần IV. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Đã trình bày chi tiết Tại báo cáo của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.

Một số chỉ tiêu:

Số TT	Nội dung	Kế hoạch 2019
1	Doanh thu	2.000 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	23 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	18,4 tỷ đồng

00101404
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 C-THIẾT BỊ
 ĐÀ NẴNG
 PHỐ ĐÀ

✓

4	Trả cổ tức	12%/vốn điều lệ
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.516 đồng

Ghi chú : - Số lượng CP 2017 : 8.792.896 cp

- Số lượng CP 2018 : 10.112.662 cp

- Số lượng CP 2019 dự kiến : 12.135.194 cp

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng, triển khai các chiến lược cụ thể để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Phần V. Thủ lao Hội đồng quản trị 2019 và Phương án Khen thưởng Ban lãnh đạo, người quản lý Công ty năm 2019:

1. Thủ lao Hội đồng quản trị 2019

Căn cứ mức thù lao chi trả thành viên Hội đồng quản trị năm 2018, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

- Quỹ thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2019: 6% lợi nhuận trước thuế năm 2019.

- Hội đồng quản trị thực hiện việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị căn cứ trên nhiệm vụ, hiệu quả công việc của các thành viên và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và không vượt quá 6% lợi nhuận trước thuế.

2. Phương án Khen thưởng Ban lãnh đạo, người quản lý Công ty năm 2019

Quỹ khen thưởng: 5% lợi nhuận sau thuế hoàn thành kế hoạch và 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch của Công ty. Trường hợp Công ty không đạt kế hoạch lợi nhuận sẽ không có khen thưởng cuối năm.

Mục đích:

- Tạo sự gắn kết, chia sẻ lợi ích giữa người lao động và Công ty, từ đó tạo động lực trong việc phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thu hút lao động có trình độ cao làm việc tại Công ty.

Hình thức chi trả: Chi trả bằng cổ phiếu.

Phương án phát hành: Chi tiết theo tờ trình kèm theo.

Phần VI. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019

Để kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2019 đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sẽ lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán là những đơn vị có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. HCM (AISC).



+ Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

+ Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Trường hợp không thể lựa chọn 01 trong các công ty kiểm toán nêu trên thì HĐQT sẽ lựa chọn 01 công ty kiểm toán khác có trong danh sách của UBCK Nhà nước công bố để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

Phần VII. Chuyển sàn giao dịch

Công ty hiện đang đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM – Kế hoạch Công ty sẽ chuyển sang đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) sau khi tăng vốn điều lệ và hội đủ các điều kiện niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện các thủ tục chuyển sàn giao dịch; quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện.

- Quyết định đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE).

- Quyết định và thực hiện các thủ tục cần thiết, liên quan việc chuyển sàn giao dịch theo quy định của pháp luật, quyết định thời điểm niêm yết, giá niêm yết nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, phù hợp với tình hình thị trường và tuân thủ quy định của pháp luật.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là những nội dung kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 



Đỗ Thành Trung